

Bản án số: 33/2023/HS-PT
Ngày: 14/6/2023

NH DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và bà Đậu Thị Quy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức V và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Đức V (tên gọi khác: Cào Cào), sinh năm 1995; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn C, xã X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 và bà Võ Thị T, sinh năm 1969; Có vợ Nguyễn Bùi Cẩm T, sinh năm 2000 và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thành T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1999; nơi sinh và nơi cư trú: Khu phố P, phường X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn S, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không; nH tH: Ngày 20/12/2018, bị Công an phường X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng pháo nổ mà không được phép (Nộp phạt ngày 13/02/2023). Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Cao Văn Đ (tên gọi khác: Kẹt), sinh năm 1990; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn C, xã X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Có vợ Hồ Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và 02 con, sinh năm 2013 và năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/11/2021, bị Công an thị xã SC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.250.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác (nộp phạt ngày 29/12/2021); nH tH: Ngày 08/4/2020, bị Công an xã Xuân Lâm, thị xã SC, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (nộp phạt ngày 21/5/2020). Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Trần Xuân H, Phan Tấn V, Lê Anh T, Nguyễn Văn L nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 27/4/2022, Công an thị xã SC bắt quả tang tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại khu vực đường bê tông trước nhà ông Đỗ Văn A thuộc thôn C, xã X, thị xã SC do Nguyễn Đức V làm cái cho nhiều người tham gia đặt cược, tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 9.440.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng của Phan Tấn V bị bắt quả tang), tạm giữ trên người của những người tham gia đánh bạc số tiền 1.965.000 đồng (trong đó có 1.170.000 đồng dùng để đánh bạc) và các dụng cụ dùng để đánh bạc.

Qua điều tra xác Đ: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, Nguyễn Đức V, Cao Văn Đ, Lê Anh T, Nguyễn Văn L thấy tại khu vực đường bê tông trước nhà ông Đỗ Văn A có sẵn bộ dụng cụ xóc đĩa (không xác Đ của ai) nên rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Nguyễn Đức V làm cái, còn lại tham gia đặt cược. Sau đó có Lê Thành T, Trần Xuân H, Phan Tấn V và một số người không xác Đ được nhân thân lai lịch đến tham gia chơi xóc đĩa. Đã xác Đ được những người tham gia đánh bạc, số tiền đánh bạc và kết quả thắng thua của từng người cụ thể như sau:

Nguyễn Đức V dùng số tiền 200.000 đồng làm cái xóc đĩa nhiều ván, kết quả không thắng, không thua (Chưa truy thu).

Trần Xuân H dùng số tiền 3.000.000 đồng tham gia đánh bạc, H làm cái và đặt cược nhiều ván, mỗi ván đặt cược từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng, kết quả thua số tiền 3.000.000 đồng.

Lê Thành T dùng số tiền 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả thua số tiền 2.000.000 đồng.

Phan Tấn V dùng số tiền 1.470.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược ván thứ nhất số tiền 100.000 đồng, thua 100.000 đồng, đặt cược ván thứ hai số tiền 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Lê Anh T dùng số tiền 300.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván đặt cược 70.000 đồng, thua 300.000 đồng.

Cao Văn Đ dùng số tiền 200.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván mỗi ván 100.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng.

Nguyễn Văn L dùng số tiền 190.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, kết quả thua 190.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nH dân thị xã SC, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Nguyễn Đức V, Trần Xuân H, Lê Thành T, Phan Tấn V, Lê Anh T, Cao Văn Đ, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Đức V, Lê Thành T, Cao Văn Đ, thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Vin, T; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức V 09 (Chín) tháng tù; Bị cáo Lê Thành T 09 (Chín) tháng tù; Bị cáo Cao Văn Đ 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt tù. Phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đức V, Lê Thành T, Cao Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo Trần Xuân H, Phan Tấn V, Lê Anh T, Nguyễn Văn L; phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

Ngày 23/3/2023, bị cáo Lê Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 29/3/2023, bị cáo Nguyễn Đức V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 30/3/2023, bị cáo Cao Văn Đ kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thành T, Cao Văn Đ – Giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Lê Thành T, Cao Văn Đ mỗi bị cáo 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Căn cứ Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức V – Sửa bản án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V - 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đức V, Lê Thành T, Cao Văn Đ mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận Đ:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 27/4/2022, tại thôn C, xã X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Đức V, Trần Xuân H, Lê Thành T, Phan Tấn V, Lê Anh T, Cao Văn Đ, Nguyễn Văn L cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 10.810.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử các bị cáo về tội “đánh bạc” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức V, Lê Thành T, Cao Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Đối với bị cáo Lê Thành T, Cao Văn Đ: Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo T: Ngày 20/12/2018, bị Công an phường X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng pháo nổ mà không được phép; Bị cáo Đ có 01 tiền sự: Ngày 10/11/2021, bị Công an thị xã SC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.250.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người

khác (nộp phạt ngày 29/12/2021) và nhân thân, ngày 08/4/2020, bị Công an xã Xuân Lâm, thị xã SC, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, xem xét nhân thân, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng để xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn Đức V: Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò làm cái, tuy nhiên bị cáo chỉ dùng số tiền 200.000đ để đánh bạc. Sau khi phạm tội, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản tH bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã cung cấp biên lai thể hiện bị cáo đã nộp đủ số tiền 10.400.000đ là tiền phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm và tiền tịch thu sung quỹ nhà nước theo quyết định của bản án sơ thẩm, chứng tỏ bị cáo thực sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Nguyễn Đức V kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Lê Thành T, Cao Văn Đ kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thành T, Cao Văn Đ – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo T, Đ; chấp nhận

kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức V – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Vin;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức V, Lê Thành T, Cao Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”;

1. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành T - 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn Đ - 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức V - 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức V cho Ủy ban nH dân xã X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo Nguyễn Đức V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Đức V, Lê Thành T, Cao Văn Đ mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước. Bị cáo Nguyễn Đức V đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0001592, ngày 09/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

2. Về án phí: Lê Thành T, Cao Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Đức V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết Đ khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao ĐN (1);
- TAND thị xã SC (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã SC (1);
- Công an thị xã SC (1);
- Sở tư pháp (1);
- PV 06 (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng